

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 112/2024/DS-ST
Ngày: 05/6/2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Ngọc Thạch;

- Bà Nguyễn Thị Thay.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N; Địa chỉ: T1, phường N, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông V – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của ông Vũ: Bà H – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng Bán lẻ 1, là người đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 03/10/2022).

Người đại diện hợp pháp của bà H: Anh T, sinh năm 1992 - Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam, là người đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 22/5/2024), có mặt.

Bị đơn: Anh Cao Lê Hoài H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp 2, xã D, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/12/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam trình bày:

Ngân hàng N (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) đã ký với anh Cao Lê Hoài H hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 0792/HDTCDP-VIB819/17 ngày 27/9/2017, với nội dung: Ngân hàng cho anh Cao Lê Hoài H vay số tiền 84.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Đáp ứng nhu cầu về tiêu dùng; Thời hạn vay: 48 tháng, kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 27/9/2021; Lãi suất vay: 19%/năm, mức lãi suất quy đổi từ cơ sở một năm có 360 ngày sang cơ sở một năm có 365 ngày là: 19,26%/năm. Lãi suất này cố định trong suốt thời gian vay vốn, trừ trường hợp thay đổi theo quy định tại hợp đồng; Số tiền phải trả hàng tháng (bao gồm gốc và lãi): 2.511.610 đồng; Ngày đến hạn trả tiền hàng tháng là ngày 27; Trả phí: Theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ.

Ngày 27/9/2017, Ngân hàng đã giải ngân cho anh Cao Lê Hoài H theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 0792/KUNNTCDP-VIB819/17 với số tiền 84.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với hợp đồng tín dụng. Khoản vay này anh H đã thanh toán được số nợ gốc 50.179.302 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số 506858.HDTD801.18 ngày 08/10/2018, với nội dung: Ngân hàng cho anh Cao Lê Hoài H vay số tiền 97.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng, kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến 12/10/2023; Lãi suất vay: 18,5%/năm, mức lãi suất này được cố định trong suốt thời hạn vay; Số tiền phải trả hàng tháng (bao gồm gốc và lãi): 2.489.622 đồng; Ngày đến hạn trả tiền hàng tháng là ngày 12, kỳ trả đầu tiên vào ngày 12/10/2018; Trả phí: Theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ.

Ngày 12/10/2018, Ngân hàng đã giải ngân cho anh Cao Lê Hoài H theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 506858.HDTD801.18 với số tiền 97.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với hợp đồng tín dụng. Khoản vay này anh H đã thanh toán được số nợ gốc 24.378.706 đồng.

- Đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế ký ngày 09/02/2017 với nội dung: Ngân hàng cấp cho anh Cao Lê Hoài H thẻ tín dụng Gold, hạn mức 50.000.000 đồng. Đã sử dụng 21.381.504 đồng.

- Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Cao Lê Hoài H đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký, khoản vay đã quá hạn thanh toán từ ngày 10/8/2020 và đang xếp loại nợ nhóm 5 là nợ xấu theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 11/2021/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tính đến ngày 03/6/2024 anh Cao Lê Hoài H đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền gốc của ba khoản vay trên là 74.558.008 đồng và còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc, lãi và phí là: 275.348.270 đồng.

Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết:

(1) Buộc anh Cao Lê Hoài H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 03/6/2024 là: 275.348.270 đồng.

(2) Ngân hàng được tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 04/6/2024 cho đến khi anh Cao Lê Hoài H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký.

Quá trình giải quyết vụ án anh Cao Lê Hoài H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng yêu cầu anh Cao Lê Hoài H trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 05/6/2024 là 275.437.331 đồng, trong đó tiền nợ gốc 127.823.496 đồng; nợ lãi trong hạn 29.363.502 đồng; nợ lãi quá hạn 89.512.383 đồng; tiền phí 28.737.950 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 463; 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam, buộc anh Cao Lê Hoài H trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 127.823.496 đồng, lãi theo thỏa thuận hợp đồng và phí theo quy định.

Về án phí: Anh H chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng N khởi kiện anh Cao Lê Hoài H, sinh năm 1990; cư trú tại ấp 2, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh yêu cầu đòi tiền tiền vay, lãi, phí theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về tố tụng: Anh Cao Lê Hoài H đã được Toà án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng yêu anh Cao Lê Hoài H có nghĩa trả số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí đến ngày 05/6/2024 là 275.437.331 đồng, trong đó tiền nợ gốc 127.823.496 đồng; nợ lãi trong hạn 29.363.502 đồng; nợ lãi quá hạn 89.512.383 đồng; tiền phí 28.737.950 đồng thấy rằng:

[3.1] Ngân hàng và anh Cao Lê Hoài H ký kết Hợp đồng tín dụng số 506858.HDTD801.18 ngày 08/10/2018, với nội dung: Ngân hàng cho anh Cao Lê Hoài H vay số tiền 97.000.000 đồng; Hợp đồng tín dụng số 0792/HDTCDP-VIB819/17 ngày 27/9/2017, với nội dung: Ngân hàng cho anh Cao Lê Hoài H vay số tiền 84.000.000 đồng. Đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế ký ngày 09/02/2017 với nội dung cấp cho anh Cao Lê Hoài H thẻ tín dụng Gold, hạn mức 50.000.000 đồng. Khi ký kết hợp đồng, hai bên hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức hợp đồng, quá trình giải quyết vụ án Toà án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh H không đến làm việc nên căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận hợp đồng tín dụng giữa anh Cao Lê Hoài H và Ngân hàng là có thật và hợp pháp.

[3.2] Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho anh H số tiền theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết, đối với thẻ tín dụng anh H đã sử dụng 21.381.504 đồng. Anh Cao Lê Hoài H đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền gốc của ba khoản vay trên là 74.558.008 đồng, sau đó vi phạm nội dung thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký, khoản vay đã quá hạn thanh toán từ ngày 10/8/2020. Căn cứ quy định tại Điều 463; 466 Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc anh Cao Lê Hoài H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền 275.437.331 đồng, trong đó tiền nợ gốc 127.823.496 đồng; nợ lãi trong hạn 29.363.502 đồng; nợ lãi quá hạn 89.512.383 đồng; tiền phí 28.737.950 đồng.

[4] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Cao Lê Hoài H phải chịu: 13.772.000 đồng phí dân sự sơ thẩm quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463; 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; **Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự**; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc anh Cao Lê Hoài H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền 275.437.331 (hai trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm ba mươi bảy nghìn, ba trăm ba mươi một) đồng, trong đó tiền nợ gốc 127.823.496 (một trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm chín mươi sáu) đồng; nợ lãi trong hạn 29.363.502 (hai mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, năm trăm lẻ hai) đồng; nợ lãi quá hạn 89.512.383 (tám mươi chín triệu, năm trăm mười hai nghìn, ba trăm tám mươi ba) đồng; tiền phí 28.737.950 (hai mươi tám triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn, chín trăm năm mươi) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm người phải thi hành án (anh H) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc nêu trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí:

Anh Cao Lê Hoài H phải chịu 13.772.000 (mười ba triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N 6.466.800 (sáu triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0005764 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (hà).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hồng Hà

